



***Bài thu hoạch tư tưởng  
Hồ Chí Minh***

## LỜI NÓI ĐẦU

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, chủ tịch HỒ Chí Minh luôn coi trọng vấn đề xây dựng đạo đức cách mạng, coi đạo đức là cái gốc, cái nền tảng của người cách mạng. Chủ tịch HỒ Chí Minh không chỉ bàn một cách sâu sắc, cô đọng, thấm thía về vấn đề đạo đức mà chính bản thân Người, trong suốt cuộc đời, đã thực hiện một cách mẫu mực những tư tưởng và khát vọng đạo đức do mình đặt ra.

Trong giai đoạn hiện nay, đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân ta đã luôn ghi nhớ và thực hiện lời dạy của HỒ Chí Minh về xây dựng con người mới Việt Nam xã hội chủ nghĩa mà yếu tố hàng đầu là nâng cao đạo đức cách mạng. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng khẳng định: “*Đa số cán bộ, đảng viên phát huy vai trò tiên phong, năng động, sáng tạo, giữ gìn phẩm chất đạo đức*”. Đó là một trong những yếu tố quyết định sự thành công của sự nghiệp đổi mới ở nước ta trong hơn 20 năm qua.

Tuy nhiên, nước ta cũng đang đứng trước nhiều thách thức, yếu kém cần phải vượt qua. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng nhận định một trong những thách thức đó là: “*Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, bệnh cơ hội, giáo điều, bảo thủ, chủ nghĩa cá nhân và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức còn diễn ra nghiêm trọng*”. Những suy thoái này còn kéo theo những suy thoái về đạo đức trong gia đình, nhà trường và trong xã hội. Những sự suy thoái đó đang là “*nguy cơ lớn liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế độ*”.

Là một đảng viên công tác và sinh hoạt chính trị tôi thấy vấn đề trên hiện nay đang diễn ra phổ biến và nó kéo theo nhiều vấn đề về đạo đức, lối sống. Vì vậy, tôi chọn đề tài “ **Tư tưởng HỒ Chí Minh về đạo đức cách mạng và vận dụng vào xây dựng đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ Đảng viên ở thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk trong giai đoạn 2010-2015** “ với kiến thức đã học và quá trình tìm hiểu thực tế mong rằng đề tài này sẽ là đề tài khá thiết thực trong giai đoạn hiện nay.

# PHẦN NỘI DUNG :

## I. CƠ SỞ LÝ LUẬN :

### 1. Tư tưởng và quan niệm của Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng:

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng là hệ thống những quan điểm toàn diện và sâu sắc của Người về những chuẩn mực và những nguyên tắc xây dựng nền đạo đức mới khác về chất so với nền đạo đức cũ, nhằm phát triển toàn diện con người trong thời đại mới. Hồ Chí Minh xây dựng nền đạo đức cách mạng với hai nội dung cơ bản:

*Một là, xây dựng hệ thống những chuẩn mực của nền đạo đức mới. Tổng hợp những chuẩn mực đó thành phẩm chất đạo đức của mỗi cá nhân, tập thể...*

*Hai là, xây dựng những nguyên tắc trong việc tu dưỡng rèn luyện đạo đức mới. Hai nội dung này nhằm mục đích phát triển con người một cách toàn diện, hướng tới các giá trị cao đẹp Chân - Thiện - Mỹ.*

### 2. Những chuẩn mực đạo đức cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng

Những chuẩn mực đạo đức cần phải thường xuyên phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện của mỗi người, trước hết là của cán bộ, đảng viên:

#### a. Trung với nước hiếu với dân

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, tận trung với nước là chuẩn mực có ý nghĩa quan trọng hàng đầu. Do đó, là người công dân thì phải tận trung với nước, tận lực phụng sự Tổ quốc: suốt đời phấn đấu, hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội; nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng; không phản bội, quy hàng kẻ địch... Tận trung với nước cũng chính là tận trung với Đảng, quyết tâm đưa đất nước phát triển theo con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Bởi vì, Đảng là người đại diện cho nước, cho dân, “ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác”.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh trung với nước, với Đảng và hiếu với dân là hai mặt thống nhất của một vấn đề, gắn bó chặt chẽ, hữu cơ với nhau. Đã tận trung với nước thì phải tận hiếu với dân. Tận hiếu với dân nghĩa là thấy rõ sức mạnh, vai trò thực sự của nhân dân. Phải làm hết sức mình để nhân dân hiếu được quyền cũng như trách nhiệm của người chủ đất nước.

## **b. Yêu thương và giúp đỡ con người, sống có nghĩa, có tình**

Tình yêu thương con người ở HỒ Chí Minh không chung chung, trừu tượng mà rất cụ thể, sâu sắc và bao dung. HỒ Chí Minh chẳng những thương yêu tất cả những người lao động, mà còn đặc biệt thương yêu những người bị áp bức, bóc lột, bị đọa đầy đau khổ, bị nô dịch giai cấp và dân tộc. Tình thương yêu con người của HỒ Chí Minh không chỉ dừng lại ở lòng “trắc ẩn”, mà còn được nâng lên ở tầm cao của nhận thức tư tưởng.

Sống có nghĩa, có tình, giúp người, cứu người, hướng tới giải phóng triệt để con người là động cơ mạnh mẽ, là mục tiêu lý tưởng cao cả của HỒ Chí Minh. Người nói rõ: *“Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì”*. Do đó, để giải phóng triệt để con người thì không chỉ đánh đổ bọn thực dân xâm lược, giải phóng dân tộc mà còn xoá bỏ tình trạng người bóc lột người. Theo HỒ Chí Minh, để thực hiện được mục tiêu đó thì *“không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”*.

## **c. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư**

Cần là thường xuyên cố gắng, luôn chăm chỉ, trong suốt cả cuộc đời. Cần còn là biết chủ động và sắp xếp công việc có kế hoạch, có sáng tạo, biết nuôi dưỡng tinh thần và lực lượng để có thể làm việc lâu dài, đạt kết quả cao. Cần còn được hiểu là tăng năng suất trong công tác. Cần là phải chống bệnh chây lười biếng nhác, ỷ lại, thụ động, vô kỷ luật...

Kiệm là tiết kiệm công sức, tiền của và thời gian, sử dụng chúng sao cho có ích nhất, hiệu quả nhất. Kiệm cũng có nghĩa là không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi trong sản xuất và đời sống. Tiết kiệm theo HỒ Chí Minh hoàn toàn trái ngược với bủn xỉn. Người nói: *“Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc thì dù hao bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của cũng vui lòng”*.

Theo HỒ Chí Minh, liêm là *“Không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân”*, *“Không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tâng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hóa. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ”*. Người nói: *“Những người ở các công sở, từ làng cho đến Chính phủ trung ương, đều dễ tìm dịp phát tài, hoặc xoay tiền của Chính phủ, hoặc khoét đục nhân. Đến khi lộ ra, bị phạt, thì mất hết cả danh giá mà của phi nghĩa đó cũng không được hưởng”*. Vì vậy cán bộ, công chức trong các công sở trước hết phải giữ lấy chữ liêm làm đầu.

Chính là không tà, là thẳng thắn và đứng đắn. Theo HỒ Chí Minh: trong xã hội, tuy có trăm công, nghìn việc. Song những công việc ấy có thể chia ra làm 2 thứ: việc CHÍNH và việc TÀ. Làm việc CHÍNH là người THIỆT, làm việc Tà là người ÁC. Cán bộ, công chức là những người làm việc công cho nên chính còn là sự công tâm, công đức khi giải quyết công việc. HỒ Chí Minh nói: chớ đem của công dùng vào việc tư. Chớ đem người tư làm việc công. Việc gì cũng phải công

bình, chính trực, không nên vì tư ân, tư huệ, hoặc tư thù, tư oán. Mình có quyền dùng người thì phải dùng người có tài năng, làm được việc. Chớ vì bà con bầu bạn, mà kéo vào chức nọ chức kia. Chớ vì sợ mất địa vị mà đim những kẻ có tài năng hơn mình. Người còn nhấn mạnh, cán bộ, công chức phải tự mình “chính” trước mới giúp được người khác “chính”, nếu mình không “chính” mà muốn người khác “chính” là vô lý.

Chí công vô tư: cần, kiệm, liêm, chính sẽ dẫn đến chí công vô tư và ngược lại. Chí công vô tư là khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau, tức là lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ. Người nhấn mạnh, thực hành chí công vô tư cũng có nghĩa là phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân.

#### ***d. Tinh thần quốc tế trong sáng, thủy chung***

Chủ nghĩa quốc tế là một trong những đặc trưng của đạo đức cộng sản, bắt nguồn từ vai trò của giai cấp công nhân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, chủ nghĩa quốc tế chính là quan hệ hữu nghị, hợp tác, giúp đỡ, tương trợ với các dân tộc bị áp bức, với nhân dân lao động các nước, với những người yêu hòa bình, công lý và tiến bộ trên thế giới. Chủ nghĩa quốc tế chỉ có thể tốt đẹp khi mỗi quốc gia phải phát huy tinh thần chủ động, tự lực tự cường và phải hoàn thành nghĩa vụ quốc tế của mình, chống chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, nước lớn. Đó là tinh thần quốc tế cao đẹp mà Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên đều phải thấm nhuần và rèn luyện trong cuộc đấu tranh chung vì hòa bình, phát triển và tiến bộ trên toàn thế giới.

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đã đề ra đường lối, chủ trương đúng đắn, định hướng lâu dài cho việc bồi dưỡng tinh thần đoàn kết quốc tế trong sáng ở mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân.

### **3. Học tập làm theo Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng trong tổ chức Đảng các cấp**

Ngày 7-11-2006, Bộ Chính trị đã ra Chỉ thị số 06-CT/TW quyết định tổ chức cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” trong toàn Đảng, toàn dân. Mục đích của cuộc vận động là: “làm cho toàn Đảng, toàn dân nhận thức sâu sắc về những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng đạo đức và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh sâu rộng trong toàn xã hội, đặc biệt trong cán bộ, đảng viên, công chức... đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X của Đảng”.

## **II. THỰC TRẠNG :**

### **1. Đặc điểm tình hình :**

Thị trấn Buôn Trấp là đơn vị thuộc huyện Krông Ana và cũng là trung tâm của huyện Krông Ana.

Diện tích : 30.47 Km<sup>2</sup> ; Số nhân khẩu : 25.063 nhân khẩu ( 2011); mật độ dân số : 863.

Gồm : 7 tổ dân phố ; 5 thôn ; 3 buôn.

Dân số gồm dân tộc chính là : Kinh ,Êđê,Mường....chủ yếu sống bằng nghề nông nghiệp,bên cạnh đó cũng đang phát triển một số ngành như : sản xuất gạch.Thu nhập bình quân : 19.500.000 đồng/người/năm.Nhìn chung trình độ dân trí chưa cao. Tình hình tổ chức nhân lực của thị trấn như sau :

| Nội dung                          | Năm 2009 | Năm 2010 | Năm 2011 |
|-----------------------------------|----------|----------|----------|
| Tổng số cán bộ                    |          |          |          |
| Số cán bộ nữ                      |          |          |          |
| Số cán bộ người dân tộc           |          |          |          |
| Số cán bộ có trình độ sau đại học |          |          |          |
| Số cán bộ có trình độ đại học     |          |          |          |
| Số cán bộ có trình độ trung cấp   |          |          |          |

Tình hình đảng viên trong đảng bộ thị trấn :

| Nội dung   | Năm 2009 | Năm 2010 | Năm 2011 |
|--|----------|----------|----------|
| Tổng số đảng viên trong đảng bộ thị trấn           |          |          |          |
| Phát triển đảng viên mới                           |          |          |          |
| Đảng viên chuyển đến                               |          |          |          |
| Đảng viên chuyển đi                                |          |          |          |
| Số đảng viên nữ                                    |          |          |          |
| Số đảng viên người dân tộc                         |          |          |          |
| Số đảng viên có trình độ lý luận chính trị đại học |          |          |          |
| Số đảng viên có trình độ lý luận CT trung cấp      |          |          |          |
| Số đảng viên có trình độ lý luận chính trị sơ cấp  |          |          |          |
| Tuổi đời trung bình của đảng viên trong chi bộ     |          |          |          |

## 2.Thực trạng :

### *Công tác xây dựng Đảng:*

Quy chế làm việc của Đảng bộ thị trấn được điều chỉnh, bổ sung kịp thời, giúp các Chi uỷ viên, đảng viên trong các Chi bộ nắm rõ và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, từ đó góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo.

Đảng bộ luôn quan tâm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tổ chức học tập quán triệt các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành.Đảng bộ thị trấn luôn chú trọng việc giáo dục nâng cao trình độ chính trị ,học vấn, thực hành tiết kiệm, xây dựng nếp sống văn minh, tinh

thần đoàn kết, đấu tranh chống hiện tượng tiêu cực, bè phái, cục bộ... gắn liền với sinh hoạt Chi bộ.

Thực hiện tốt Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết TW 6 (lần 2), Chi bộ từng bước đổi mới nội dung sinh hoạt, thường xuyên phê bình và tự phê bình gắn liền với đánh giá thực hiện nhiệm vụ đảng viên, những điều Đảng viên không được làm, các tiêu chí “xây” và “chống” trong công tác cũng như học tập và làm việc. Nhất là từ năm 2007 đến nay, với xác định ý nghĩa, tầm quan trọng của Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Đảng bộ thị trấn đã đặc biệt quan tâm lãnh đạo, thực hiện tốt các chuyên đề theo đúng tinh thần chỉ đạo của Huyện uỷ. Qua cuộc vận động này, 100% đảng viên, người lao động viết bản cam kết phấn đấu thực hiện những nội dung cụ thể, phù hợp vị trí đang công tác; đồng thời củng cố nhận thức chính trị, có lập trường quan điểm vững vàng, nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, có hành động thiết thực trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, sửa đổi lề lối làm việc. Nhìn chung, Cuộc vận động đã đi vào cuộc sống và đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng công việc.

Công tác kiểm tra, giám sát được chú trọng, kịp thời phát hiện đảng viên có biểu hiện sai phạm, chưa làm tốt nhiệm vụ đảng viên để có biện pháp giáo dục, uốn nắn. Nhiệm kỳ qua không có đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật Đảng.

Trong 3 năm qua, kết nạp mới ..... đảng viên. Ngoài ra còn ..... hồ sơ phát triển đảng đang chờ Huyện uỷ xem xét. Lập thủ tục chuyển sinh hoạt ..... đồng chí, tiếp nhận công tác ..... đồng chí, phát thẻ đảng viên cho .....đồng chí.

Qua đánh giá phân loại đảng viên cuối năm 2011, .....đồng chí xếp loại đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; ..... đồng chí xếp loại đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ và .....đồng chí đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ; không có đảng viên xếp loại yếu kém.

- *Công tác xây dựng chính quyền:*

Đảng bộ thị trấn luôn quan tâm và trực tiếp lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ dưới các đơn vị thôn ,buôn,tổ dân phố nhằm xây dựng bộ máy quản lý ngày càng vững mạnh, đủ năng lực điều hành mọi hoạt động.

- *Công tác xây dựng đoàn thể:*

Quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện hoạt động Công đoàn, Đoàn Thanh niên, hội Phụ nữ,cựu chiến binh... bố trí cán bộ, kiểm tra, giám sát hoạt động. Đồng thời, thường xuyên cùng với Ban lãnh đạo đơn vị, Ban Chấp hành đoàn thể trao đổi, bàn bạc tìm biện pháp chăm lo đời sống vật chất lẫn tinh thần, thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động, phát động phong trào thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ, vận động đóng góp nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa...

- *Lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ:*

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền kết hợp các đoàn thể thường xuyên tiếp thu ý kiến xây dựng. Hàng quý, công khai tình hình sử dụng ngân sách, các nguồn quỹ. Các vấn đề quan trọng về tổ chức, nhân sự, đào tạo được Ban chấp hành bàn bạc thống nhất trước khi đưa ra chi bộ và Đảng bộ xem xét quyết định.

### **3. Hạn chế:**

Đây là một trong những nội dung quan trọng trong đề tài, là cơ sở cho việc đưa ra nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể và hiệu quả cho công tác rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên ở các Chi bộ cũng như Đảng bộ và các tổ chức đoàn thể trong thời gian tới.

+ Công tác xây dựng, phát triển số lượng đảng viên của chi bộ còn tương đối chậm, Trong 3 năm phát triển được ..... đảng viên, hiện tại Đảng bộ có ..... đảng viên .Số lượng đảng viên nữ còn hạn chế. Đặc biệt là số đảng viên người dân tộc trong Đảng bộ và các chi bộ còn ít.

+ Trình độ lý luận chính trị của đảng viên trong Đảng bộ và các Chi bộ còn tương đối thấp, điều này cho thấy công tác cán bộ còn hạn chế, kế hoạch đào tạo bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị tại Đảng bộ và Chi bộ chưa được quan tâm đúng mức.

+ Đạo đức cách mạng, tác phong gương mẫu trong đảng viên còn những vấn đề cần phải quan tâm. Một số ít cán bộ, đảng viên ý thức tổ chức kỷ luật chưa cao, chưa gương mẫu trong công tác và trong rèn luyện đạo đức, tác phong. Còn hiện tượng nói nhiều, làm ít, làm qua loa, trong việc làm còn mang nặng tính hình thức.

+ Thực hiện chế độ phê bình và tự phê bình của một số đảng viên chưa nghiêm túc, còn nể nang, e dè trong sinh hoạt cho nên tinh thần đấu tranh chống biểu hiện tiêu cực trong một số lĩnh vực chưa thật sự triệt để.

+ Còn một số ít cán bộ, đảng viên chưa đặt nặng trách nhiệm với công việc, với nhân dân; thiếu chủ động, còn ngán ngại với khó khăn; thiếu tự giác nhìn nhận và chậm khắc phục khuyết điểm của bản thân.

### **4. Nguyên nhân của thành tựu và hạn chế:**

#### **a. Nguyên nhân thành tựu:**

Đạt được kết quả trên, trước hết nhờ có đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, UBND huyện, sự phối hợp chặt chẽ của chính quyền, ban ngành, đoàn thể cơ sở; tinh thần đoàn kết, quyết tâm, phát huy nội lực của tập thể cán bộ, đảng viên ; sự năng động trong lãnh đạo, chỉ đạo của BCH Đảng uỷ; sự điều hành tập trung của Đảng bộ tới các đơn vị Chi bộ thôn, buôn, tổ dân phố đã tạo ra động lực thúc đẩy phát triển khá toàn diện.

#### **b. Nguyên nhân tồn tại:**



VỀ khách quan có nhiều nguyên nhân như:

- Cơ chế, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, đảng viên chậm đổi mới, chưa có chế độ đãi ngộ hợp lý nên một số cán bộ, đảng viên còn thiếu nhiệt tình trong công việc, còn nặng về kinh tế nên ảnh hưởng một phần không nhỏ tới hiệu quả công việc.

- Hạn chế của đảng viên về đạo đức cách mạng còn do những nguyên nhân khách quan thuộc mặt trái của nền kinh tế thị trường; là sự bùng nổ thiếu kiểm soát thông tin trên mạng internet và giao lưu quốc tế đã tạo điều kiện cho những mặt tiêu cực của văn hóa và lối sống bên ngoài du nhập vào nước ta; là trong xã hội ta hiện nay vẫn còn những tàn dư của đạo đức phong kiến, thực dân và âm mưu “diễn biến hòa bình” của kẻ thù.

Song nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, đó là:

- Tư duy đổi mới của không ít cán bộ, đảng viên chưa theo kịp với yêu cầu của công việc.

- Năng lực lãnh đạo, quản lý và trình độ chuyên môn của một vài cán bộ chủ chốt còn hạn chế; còn một số đảng viên nói nhiều, làm ít, ngại khó, sợ va chạm, thiếu gương mẫu, tự thỏa mãn với bản thân.

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của Đảng bộ và Chi bộ về công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ, kiểm tra, giám sát trong một vài tình huống còn lúng túng, thiếu cương quyết.

- Bước vào thời kỳ mới, ta có nhiều điều kiện phát triển, đội ngũ cán bộ, đảng viên có nhiều tiến bộ và cống hiến to lớn, nhưng cũng đứng trước những thách thức mới, trong đó có sự xuống cấp, tha hoá về đạo đức lối sống.

- Riêng về công tác giáo dục chính trị, đạo đức thì có những nguyên nhân chủ quan, trước hết là có biểu hiện buông lỏng việc giáo dục đạo đức, lối sống cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong một thời gian khá dài do nhận thức chưa đầy đủ về vai trò của đạo đức cách mạng. Thêm vào đó là những hiện tượng xử lý không nghiêm minh đối với những cán bộ, đảng viên xa rời đạo đức cách mạng...

### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

#### 1. Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng vào công tác rèn luyện đạo đức cách mạng ở Đảng bộ thị trấn Buon Tráp trong giai đoạn mới 2010-2015:

*\* Những nguyên tắc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng*

##### **a. Tu dưỡng đạo đức bền bỉ suốt đời, chủ yếu trong thực tiễn cách mạng**

Theo Hồ Chí Minh, đã tham gia vào đời sống cộng đồng thì mỗi người - không phải là thánh nhân - ít nhiều đều mắc sai lầm, khuyết điểm. Người nói: “*người nào không mắc khuyết điểm mới là lạ*”. Người so sánh sự tu dưỡng đạo đức cách mạng giống như người trồng lúa, phải có công chăm bón, diệt cỏ, trừ sâu

lúa mới tốt; còn cái ác giống như cỏ dại, nếu không diệt thì nó mọc tràn lan, sinh sôi nảy nở. Do đó, phải phải đấu, tu dưỡng đạo đức bền bỉ suốt đời, sao cho phần thiện ngày càng nảy nở như hoa mùa xuân, còn phần ác ngày càng ít đi.

Tu dưỡng đạo đức cách mạng tốt nhất là trong hoạt động thực tiễn. Chỉ trong thực tiễn cách mạng mới hiện rõ thiện, ác, tốt, xấu. Nhờ đó mới biết rõ phải tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, hành động đạo đức như thế nào? Đấu tranh chống phi đạo đức ra sao? đấu tranh chống các hiện tượng phi đạo đức cũng là tu dưỡng đạo đức. Hồ Chí Minh kết luận: *“Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”*.

### **b. Nêu gương đạo đức, nói đi đôi với làm**

Hồ Chí Minh coi trọng sự gương mẫu trong thực hành đạo đức, nói đi đôi với làm, nói được phải làm được. Đó là một nguyên tắc xây dựng nền đạo đức mới. Người nhấn mạnh: *“Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “Cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước Hồ hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã”*.

Đạo làm gương, nói đi đôi với làm phải được quán triệt trong tất cả mọi đối tượng, mọi lĩnh vực: từ Đảng, Nhà nước, các đoàn thể đến nhà trường, gia đình, xã hội... Phải mẫu mực trong lời nói, cử chỉ và hành động. Trong chuyên môn khi phát ngôn phải dựa trên trình độ và khả năng của mình, chức năng của đơn vị mình... tránh hiện tượng đề cao cá nhân, khoe tài, địa vị...

### **c. Luôn đấu tranh với những hiện tượng phi đạo đức, nhất là chống chủ nghĩa cá nhân**

Xây dựng đạo đức cách mạng là để giải phóng dân tộc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta. Thế nhưng, như Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhắc nhở: Chúng ta sinh trưởng trong xã hội cũ, nên ít nhiều ai cũng mang trong mình vết tích xấu xa của xã hội cũ về tư tưởng, nhất là những tiêu chuẩn đạo đức cũ đã lỗi thời và cả cái ác, cái xấu, cái vô đạo đức. Chúng đang là *“kẻ địch ở trong lòng”* ngăn trở to lớn đến việc xây dựng nền đạo đức mới. Nguyên nhân sâu xa của những cái ác, cái xấu, cái phi đạo đức chính là chủ nghĩa cá nhân.

Chủ nghĩa cá nhân là tuyệt đối hóa lợi ích cá nhân, việc gì cũng chỉ đặt lợi ích cá nhân lên trên hết, trước hết; chỉ muốn mọi người vì mình, *“Chủ nghĩa cá nhân để ra hàng trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan tham ô, lãng phí, óc hẹp hòi, xa hoa, tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành, tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền, cơ hội chủ nghĩa”*... *“Chủ nghĩa cá nhân là một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh từ bỏ chủ nghĩa cá nhân”*.

Tuy nhiên, cần có nhận thức về sự thống nhất giữa lợi ích chung và lợi ích riêng, cần phân biệt giữa chủ nghĩa cá nhân và lợi ích cá nhân. Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”. Mỗi người đều có lợi ích của bản thân và của gia đình mình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể thì không phải là xấu. Hồ Chí Minh khẳng định, chỉ ở trong chế độ xã hội chủ nghĩa thì mỗi người mới có điều kiện để cải thiện đời sống riêng của mình, phát huy tính cách riêng và sở trường riêng của mình.

Đạo đức cách mạng chứa đựng nội dung lớn, căn bản và hoàn toàn có thể thực hiện tốt nếu mỗi người chú trọng tu dưỡng rèn luyện. Tuân theo những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh và những quan điểm của Đảng ta trong công cuộc đổi mới. Từ những phân tích đánh giá về thực trạng, mục tiêu, nhiệm vụ Đảng bộ thị trấn cần đặc biệt quan tâm thực hiện những nhiệm vụ và các giải pháp rèn đạo đức cách mạng tại Đảng bộ và các Chi bộ trên mấy điểm chính sau đây:

## **2. Nhiệm vụ:**

- Tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định lý tưởng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phấn đấu hết sức mình cho sự thắng lợi, sự phát triển của công cuộc đổi mới vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Hết lòng, hết sức phục vụ sự nghiệp của Đảng, của Tổ quốc và nhân dân, trung với nước, hiếu với dân, đặt lợi ích của cách mạng, của đất nước và nhân dân lên trên lợi ích cá nhân.

Nhiệm vụ của người cán bộ, đảng viên xã hội chủ nghĩa là luôn quan tâm bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, là công việc hết sức quan trọng và cần thiết.

- Thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Không tham nhũng, xâm phạm tài sản của Nhà nước và nhân dân, không lãng phí. Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, cương lĩnh, kỷ luật của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Tôn trọng pháp luật và thực hiện nghiêm túc các quy chế chuyên môn không lạm dụng quyền lực, chức quyền làm ảnh hưởng tới nhân dân, để phục vụ lợi ích cá nhân.

- Ra sức học tập, rèn luyện không ngừng nâng cao trình độ, năng lực công tác, giữ gìn lối sống trong sạch, lành mạnh. Đề cao tự phê bình và phê bình nhằm góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.

Rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức của người cán bộ, đảng viên. Không ngừng học tập và trau dồi đạo đức để người cán bộ, đảng viên phải là những người toàn tâm toàn ý để phục vụ tổ quốc, phục vụ nhân dân, phải là những người vừa có đức vừa có tài.

- Gương mẫu trong mọi việc, gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân, đoàn kết, thân ái, nêu cao tinh thần thương yêu đồng chí, thương yêu nhân dân.

Phải tự vươn lên đáp ứng kịp thời yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới. Muốn vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải chú ý nâng cao tầm trí tuệ, tâm tư

tưởng,nâng cao trình độ về mọi mặt,luôn luôn giữ gìn Đảng trong sạch,vững mạnh.

### 3. Các giải pháp:

Để không ngừng nâng cao đạo đức cách mạng trong cán bộ, đảng viên,đảng bộ thị trấn cần phải tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

**Thứ nhất**, phải coi trọng nhiệm vụ giáo dục cho cán bộ, đảng viên về đạo đức, phẩm chất, lối sống.

Cần tăng cường giáo dục cán bộ, đảng viên qua sinh hoạt ở tổ chức đảng. Trong sinh hoạt chi bộ và cấp ủy không chỉ có phần đánh giá công việc, mà còn phải kiểm điểm, đánh giá về đạo đức cán bộ. Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, nhấn mạnh: Các tổ chức đảng phải thường xuyên giáo dục, quản lý, kiểm tra cán bộ, đảng viên về đạo đức, lối sống. Đại hội IX của Đảng nhấn mạnh việc tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân. Nghị quyết Đại hội X của Đảng cũng nêu rõ, cần làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, quản lý và giám sát đảng viên.

Đối với cán bộ,đảng viên phải rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống và năng lực công tác. Do đó rất cần những cán bộ đảng viên không những có trình độ chuyên môn tốt mà còn có tư tưởng đạo đức cách mạng cao, có tấm lòng yêu hòa bình, yêu thương nhân loại, yêu thương tất cả loài người, có tinh thần chí công vô tư, có tinh thần quốc tế. Có như thế mục tiêu phát triển con người của Đảng và nhân dân ta chắc chắn sẽ thành công.Phấn đấu giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

**Thứ hai**, tăng cường vai trò, hiệu lực của kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước, tập trung chỉ đạo đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí có hiệu quả.

Tăng cường hoạt động của Ủy ban kiểm tra Đảng, ban Thanh tra nhân dân tại đơn vị, nhằm làm trong sạch đội ngũ cán bộ,đảng viên, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Xây dựng được ý thức đấu tranh chống tiêu cực, tạo sự bình đẳng trong các lĩnh vực kinh tế,chính trị,xã hội nhằm góp phần phát triển các mặt đời sống kinh tế,xã hội.

**Thứ ba**, tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".

Bác Hồ là một con người giản dị, Người đã từng sống bên cạnh chúng ta, chân thật, gần gũi như một người bình thường. Những điều Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ, công chức về đạo đức cách mạng là những điều được rút ra từ thực tiễn cuộc đời Người đã sống và hoạt động cách mạng. Do đó, công tác tuyên truyền cần tập trung làm cho mọi người hiểu được và nhận thức một cách chân thực về tư tưởng và tấm gương đạo đức cách mạng HỒ CHÍ MINH. Trên cơ sở đó, tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, coi đó là việc làm sung sướng nhất, vẻ vang nhất như lời căn dặn của Người. Từ nội dung của giải pháp này, Chi bộ xây dựng triển

khai thực hiện các chuyên đề của cuộc vận động, nhất là Chuyên đề năm 2010: “*Tư tưởng, tấm gương đạo đức HỒ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh*”.

*Thứ tư, cần tăng cường tuyên truyền, học tập những tấm gương về đạo đức cách mạng, xây dựng, bồi đắp cái tốt, cái đúng trong hành vi đạo đức, biểu dương người tốt, việc tốt, lên án cái xấu, cái ác một cách cụ thể.*

Chống suy thoái về đạo đức cách mạng và tư tưởng chính trị của các cán bộ, đảng viên.

Chống tệ nạn tham ô, tham nhũng từ trung ương đến địa phương. Tổ chức giáo dục chính trị đạo đức lối sống.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của đảng vừa bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng vừa bảo đảm sự quản lý của Nhà nước và quyền dân chủ của nhân dân.

## **KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

### **KẾT LUẬN**

Trước khi đi xa, Chủ tịch HỒ Chí Minh yêu cầu Đảng phải thường xuyên nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta luôn nhấn mạnh nhiệm vụ giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân. Về nâng cao chất lượng đảng viên, Nghị quyết Đại hội X của Đảng yêu cầu: “*lấy đạo đức làm gốc, đồng thời bồi dưỡng về kiến thức, trí tuệ, năng lực để làm tròn nhiệm vụ người lãnh đạo, người đi tiên phong trong các lĩnh vực công tác được giao*”. Như vậy, một lần nữa khẳng định rằng: giáo dục, rèn luyện nâng cao đạo đức cách mạng là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng hàng đầu trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Những di sản tinh thần của Người để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta là cực kỳ to lớn và quý báu. Ngày nay, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đã xuất hiện những điều kiện thuận lợi và cả những vấn đề mới, thách thức mới. Vấn đề cốt lõi là các cấp ủy đảng, mọi cán bộ, đảng viên phải nắm vững tư tưởng chỉ đạo, sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong tư tưởng HỒ Chí Minh là: bất kỳ việc gì cũng vì hạnh phúc nhân dân. Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức HỒ Chí Minh*” do Đảng ta phát động là đợt sinh hoạt chính trị lớn

có nhiều ý nghĩa quan trọng, trong đó việc quán triệt về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, nghiên cứu tư tưởng, đạo đức, tác phong và những lời dạy của Người về đạo đức cách mạng của người đảng viên càng có ý nghĩa thiết thực. Điều này cũng khẳng định rằng: Làm tốt công tác xây dựng đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ đảng viên chính là góp phần giữ vững và phát huy bản chất cách mạng, truyền thống vẻ vang của Đảng.

## **KIẾN NGHỊ**

- Ban Tuyên giáo Trung ương - cơ quan thường trực giúp Ban Chỉ đạo Trung ương ban hành Nghị quyết, Chỉ thị chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành và địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ rèn luyện đạo đức cách mạng theo Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy vận dụng vào thực tế tỉnh nhà xây dựng chương trình hành động cụ thể, có kế hoạch đào tạo lâu dài trình độ lý luận chính trị cho cán bộ trẻ. Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan liên quan như Sở Văn hoá – Thông tin thể thao, Đài truyền thanh, truyền hình tiếp tục tuyên truyền về những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tạo sức lan toả, thúc đẩy cuộc vận động cả chiều rộng và chiều sâu.

- Thường trực Huyện uỷ và Ban tuyên giáo Huyện uỷ tăng cường vai trò của các cấp uỷ, trưởng các đơn vị trong việc triển khai cuộc vận động tại đơn vị trực thuộc của mình. Các thành viên Ban chỉ đạo cấp huyện phụ trách các cơ sở Đảng cần tăng cường công tác nắm tình hình, kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ kịp thời các nội dung có liên quan.

- Đảng bộ thị trấn Buôn Trấp cần ban hành hướng dẫn cụ thể về việc lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức cách mạng theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chính trị của các chi bộ.

- Đảng bộ thị trấn Buôn Trấp cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cuộc vận động. Tăng cường giáo dục cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh tại các chi bộ. Lồng ghép triển khai cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*" với các phong trào thi đua khác. Trên cơ sở đó, xây dựng các tiêu chí đánh giá và tiêu chuẩn bình chọn các cá nhân, tập thể điển hình thực hiện tốt cuộc vận động.

- Mỗi năm, Đảng bộ, Chi bộ cần tổ chức hội nghị sơ kết nhằm đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện và tuyên dương các tập thể, cá nhân điển hình thực hiện tốt cuộc vận động./.

## PHỤ LỤC

|                                 |          |
|---------------------------------|----------|
| <b>A. Lời nói đầu</b>           | Trang 1  |
| <b>B. Phần nội dung</b>         | Trang 2  |
| I. Cơ sở lý luận                | Trang 2  |
| II. Thực trạng                  | Trang 4  |
| III. Nhiệm vụ và giải pháp      | Trang 8  |
| <b>C. Kết luận và kiến nghị</b> | Trang 11 |
| Kết luận                        | Trang 11 |
| Kiến nghị                       | Trang 12 |